

Số: 135/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Yên, ngày 07 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ nơi cư trú: bản D (nay là bản D), xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ nơi cư trú: bản D (nay là bản D), xã Mường D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Triệu Thị L và anh Hà Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Bảo K, sinh ngày 18 tháng 4 năm 2014 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Chị Triệu Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), kể từ tháng 9/2020 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Triệu Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0003929 ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã Mường D;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Xuân Thủy